CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ PHÚ HƯNG
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ PHÚ HƯNG
DN: C=VN, S=HỒ CHÍ MINH, L=Quận 7, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ PHÚ HƯNG, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0102594384
Reason: I am approving this document
Location:
Date: 2026.11.19 17:17:51+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

Phu Hung FUND MANAGEMENT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 103/2026/CV-HTNV-PHFM

Ngày 19 tháng 11 năm 2026/ Date 19-November-2026

THÔNG BÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ CẤU
ANNOUNCEMENT OF THE BASKET OF COMPONENT SECURITIES

Kính gửi/*Dear*: - Ủy Ban Chứng Khóa Nhà Nước/The State Securities
- Tổng công ty Lưu Ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam/Vietnam Securities Depository
- Các Thành Viên Lập Quỹ/Authorized Participants
- Các Đại lý phân phối/Distributors
- Các Nhà Đầu Tư/Investors

- Tên CTQLQ/ *Fund Management Company: Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng/ Phu Hung Fund Management Joint Stock Company*
- Tên Ngân hàng giám sát/ *Supervisory Bank*: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa/
Bank for Investment and Development of Vietnam JSC - Nam Ky Khoi Nghia Branch
- Tên quỹ ETF/ *ETF name*: Quỹ ETF PHFM VNSHINE/ *PHFM VNSHINE ETF*

- Địa chỉ trụ sở/ *Main office address*: Tầng 20, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, Số 8 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/
20th Floor, Phu My Hung Tower, No. 8 Hoang Van Thai Street, Tan My Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

Chúng tôi thông báo danh mục chứng khoán cơ cấu của Quỹ ETF PHFM VNSHINE như sau:
We announce the basket of component securities for PHFM VNSHINE ETF as follows:

- Ngày giao dịch hoán đổi/ *Exchange Date*: 20/11/2026
- Đơn vị tính: 1 lô ETF tương đương 100.000 chứng chỉ quỹ ETF
Unit: 1 lot of ETF = 100,000 ETF units
- Danh mục và tỷ lệ chứng khoán cơ cấu hoán đổi lấy 01 lô chứng chỉ quỹ ETF:
Components and weights of the basket of component securities for 01 ETF lot:

STT ***No.***	**Mã chứng khoán** ***Securities code***	**Số lượng (CP)/ Giá trị (VND)** ***Volume/ Amount***	**Tỷ lệ % trong danh mục** ***Weight (%)***
I.Chứng khoán/ *Stock*		**857,250,000**	**99.94**
1	ACB	4,300	10.05
2	BMP	100	1.49
3	BVH	200	1.35
4	CTR	100	0.67
5	DCM	300	1.05
6	DGW	300	1.40
7	DPG	200	0.75
8	DPM	700	1.51
9	FPT	1,700	9.06
10	FTS	400	0.85
11	GAS	300	2.42
12	GMD	1,500	8.95
13	GVR	400	1.28
14	HCM	1,900	5.09
15	MSH	100	0.41
16	MWG	1,200	10.09
17	NLG	1,000	2.70
18	NT2	200	0.56
19	NTL	200	0.29
20	PHR	200	0.65
21	PLX	400	1.44
22	PNJ	1,000	1.61
23	REE	500	2.76
24	SAB	400	1.99
25	SCS	100	0.46
26	SSI	4,700	10.71
27	TLG	100	0.61
28	VGC	100	0.44
29	VNM	1,600	9.53
30	VPB	4,000	9.75
II.Tiền/ *Cash*		**540,157**	**0.06**
III.Tổng/ *Total* (=I+II)		**857,790,157**	**100**

5. Chênh lệch giữa DMCKCC và giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi:
Spread between the value of basket of component securities and the value of 01 ETF creation lot:

+ Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/ *Basket value* (VND):	857,250,000
+ Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/ *The value of 01 ETF creation lot* (VND):	857,790,157
+ Giá trị chênh lệch/ *Spread in value* (VND):	540,157

+ Phương án xử lý đối với Nhà đầu tư góp vốn/ *Settlement plan for the difference* :

Nhà đầu tư nộp bằng tiền/
Investor transfers cash to Fund's account

6. Các trường hợp chứng khoán cơ cấu được góp vốn thay thế bằng tiền (nếu có)

In case, component securities can be replaced by cash (if any):

Mã chứng khoán ***Securities code***	**Tiền thay thế tương ứng 1 cổ phiếu (VND)** ***Equivalent cash amount for 1 share (VND)***	**Đối tượng áp dụng** ***Applied party***	**Lý do** ***Reason***
BVH	63,690	BVSC	Hạn chế đầu tư cổ phiếu công ty mẹ theo quy định điều 28.4a Thông tư 121/2020/TT-BTC/ Restriction of ownership by Article 28.4a of Circular 121/2020/TT-BTC
HCM	25,300	HSC	Cổ phiếu quỹ chưa đăng ký giao dịch/ Treasury shares not yet registered for trading
MWG	79,310	AP/ Nhà đầu tư nước ngoài Foreign AP/Investors	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/ The stock reaches foreign ownership limit
GVR	30,140	AP/ Nhà đầu tư nước ngoài Foreign AP/Investors	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/ The stock reaches foreign ownership limit
PHR	30,635	AP/ Nhà đầu tư nước ngoài Foreign AP/Investors	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/ The stock reaches foreign ownership limit
REE	52,030	AP/ Nhà đầu tư nước ngoài Foreign AP/Investors	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/ The stock reaches foreign ownership limit

TP.HCM, ngày 19 tháng 11 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ PHÚ HƯNG

PHU HUNG FUND MANAGEMENT JOINT STOCK COMPANY

S.G.P: 23 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ PHÚ HƯNG
QUẬN 7 - T.P HỒ CHÍ MINH

LƯ, HUI-HUNG

Tổng Giám Đốc/*General Director*